

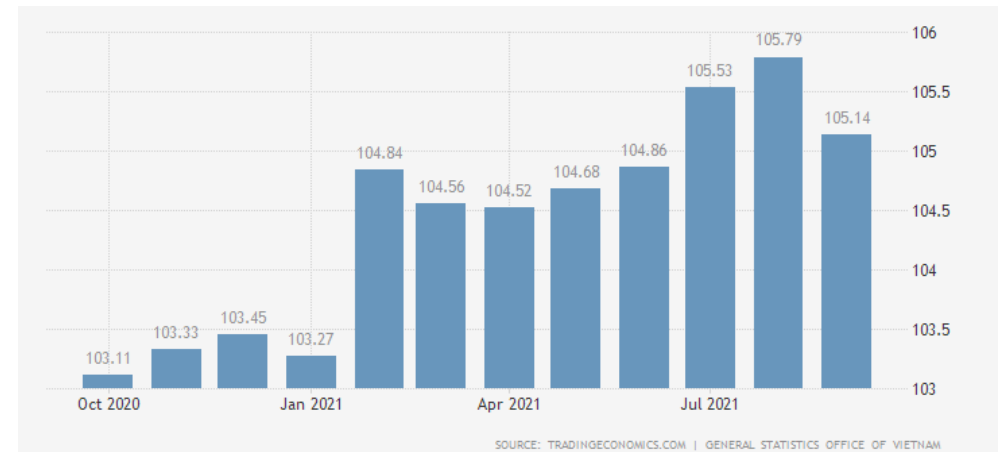
TỔNG QUAN KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

Kinh tế Việt Nam quý 3 năm 2021 bị ảnh hưởng nặng nề do đợt bùng dịch Covid thứ 4 và sự áp dụng các chính sách giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg. Theo đó, một số chỉ số đo lường chung về kinh tế Việt Nam thay đổi như sau so với cùng kỳ tháng 9/2020

Tổng sản phẩm trong nước 9 tháng so với cùng kỳ	1.42%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	-5,5%
Khách quốc tế đến Việt Nam	-31,0%
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	-28,4%
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước	-31,7%
Chỉ số giá tiêu dùng	2,06%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	-5,5%

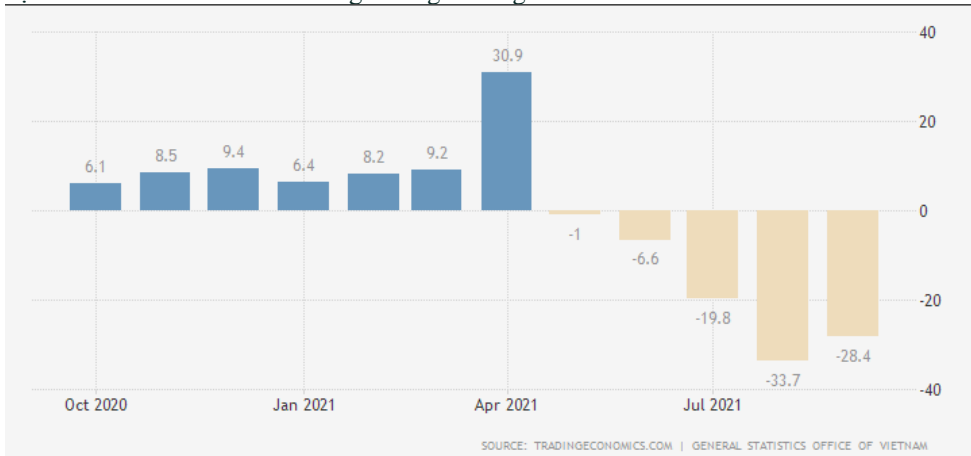
GDP quý 3 âm 6,17%, lần đầu tiên trong lịch sử kinh tế Việt Nam GDP quý bị âm. Lũy kế 3 quý đầu năm 2021 GDP tăng 1,42%. Hiện tại các biện pháp giãn cách đã được nới lỏng dần từ cuối tháng 9 và dự kiến sẽ tiếp tục khi tỷ lệ tiêm chủng mũi một đã cao. Chúng tôi dự báo GDP cả năm 2021 sẽ tăng trưởng khoảng 3.5%.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Chín năm 2021 ước tính đạt 308,8 nghìn tỷ đồng; quý III đạt 915,7 nghìn tỷ đồng. Tính chung 9 tháng năm 2021 đạt 3.367,7 nghìn tỷ đồng, giảm 7,1% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá giảm 8,7% (cùng kỳ năm 2020 giảm 5,1%). Trong 9 tháng, doanh thu bán lẻ ngành hàng lương thực, thực phẩm tăng 5%; phương tiện đi lại giảm 6,4%; may mặc giảm 9,6%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình giảm 10%; vật phẩm văn hoá, giáo dục giảm 10,5%. Doanh thu bán lẻ hàng hóa 9 tháng so với cùng kỳ năm trước của một số địa phương: Hà Nội giảm 4,4%; Cần Thơ giảm 5,4%; TP.HCM giảm 22,1%; Đà Nẵng tăng 4,4%; Hải Phòng tăng 9,6%.

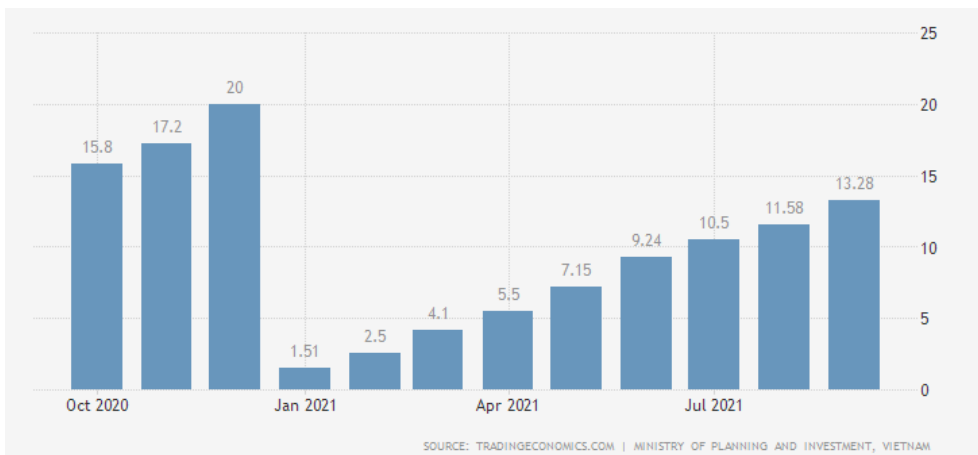


Chỉ số giá tiêu dùng CPI (Nguồn: Trading Economy)

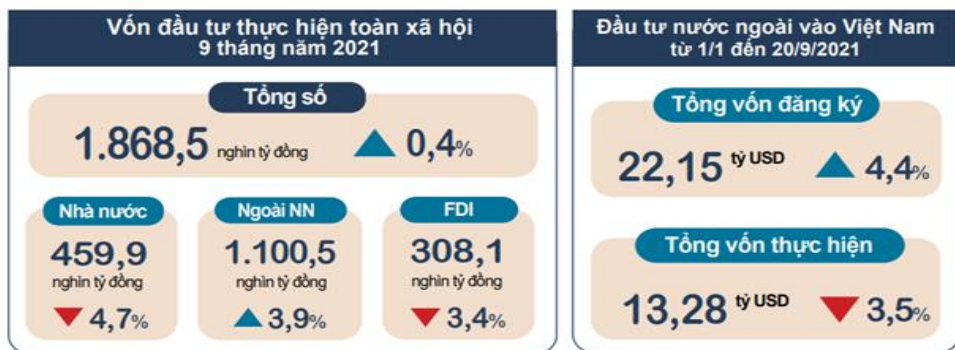
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9-2021 của cả nước giảm 0,62% so với tháng trước; so với cùng kỳ năm trước, tăng 2,06%; tính chung 9 tháng, tăng 1,82% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Việc thực hiện Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 31-7-2021 của Chính phủ về phương án hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện đợt 4 cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 là các nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9-2021 của cả nước giảm 0,62% so với tháng trước. So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng này tăng 2,06%; tính chung 9 tháng, CPI tăng 1,82% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Năm nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm và 6 nhóm có chỉ số giá tăng. Nhóm giáo dục mức giảm nhiều nhất với 2,89% (làm CPI chung giảm 0,18 điểm phần trăm), do một số địa phương thực hiện miễn, giảm học phí năm học 2021-2022 trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm cho chỉ số giá nhóm dịch vụ giáo dục giảm 3,35%.



Tổng mức bán lẻ hàng hóa Việt Nam (Nguồn: Trading Economy)



Vốn đầu tư FDI nước ngoài (Nguồn: Trading Economy)



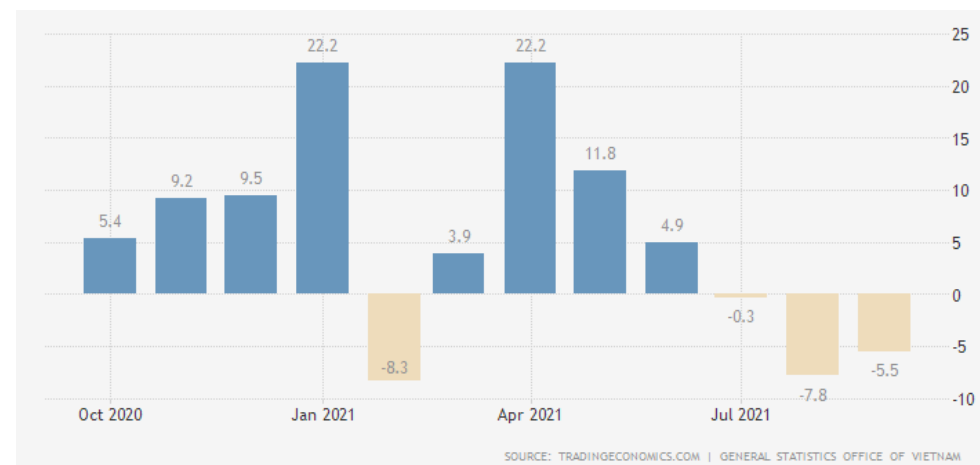
Vốn đầu tư toàn xã hội (Nguồn: GSO)

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội quý 3 ước tính đạt 697.200 tỷ đồng, giảm 9,5% so với cùng kỳ. Như vậy tính chung 9 tháng, vốn đầu tư thực hiện đạt 1,87 triệu tỷ đồng, bao gồm vốn khu vực Nhà nước đạt 459.900 tỷ đồng, chiếm 24,6% tổng vốn và giảm 4,7% so với cùng kỳ. Khu ngoài Nhà nước đạt 1,1 triệu tỷ đồng, bằng 58,9% và tăng 3,9%. Bên cạnh đó, khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 308.100 tỷ đồng, bằng 16,5% và giảm 3,4%.

Tính đến ngày 20/9/2021, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt 22,15 tỷ USD, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, vốn đăng ký cấp mới có 1.212 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 12,5 tỷ USD, giảm 37,8% về số dự án và tăng 20,6% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước; vốn đăng ký điều chỉnh có 678 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng

ký điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm 6,43 tỷ USD, tăng 25,6%; vốn đăng ký góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài có 2.830 lượt với tổng giá trị góp vốn 3,22 tỷ USD, giảm 43,8%. Trong tổng số lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài, có 1.139 lượt góp vốn, mua cổ phần làm tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp với giá trị góp vốn là 2,05 tỷ USD và 1.691 lượt nhà đầu tư nước ngoài mua lại cổ phần trong nước mà không làm tăng vốn điều lệ với giá trị 1,17 tỷ USD.

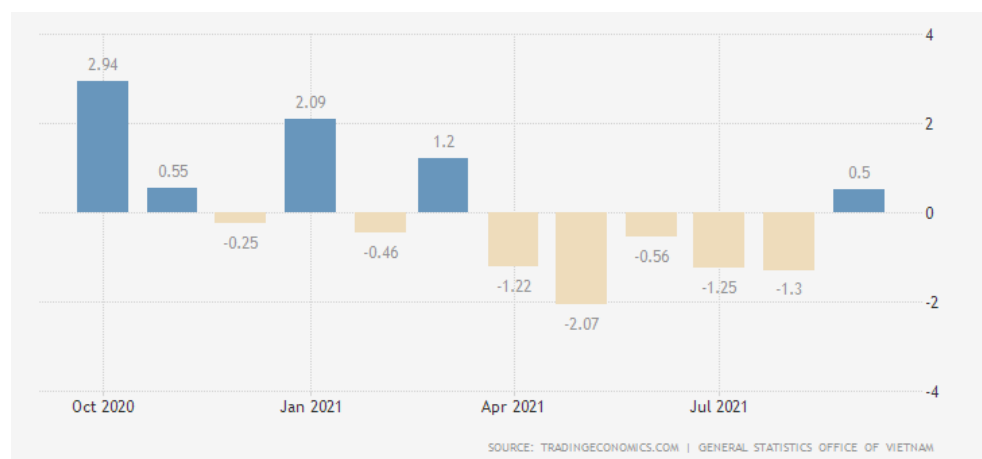
Theo đánh giá của Chúng tôi, vốn FDI sẽ duy trì xu hướng tăng chứ không rút ra như lo ngại từ phía truyền thông. Việt Nam tiếp tục là một điểm đến đầu tư hấp dẫn với nguồn nhân công giá rẻ, chính quyền thân thiện với các nhà đầu tư nước ngoài và dành nhiều ưu đãi về thuế quan, đất.



Chỉ số sản xuất công nghiệp (Nguồn: Trading Economy)

Chỉ số sản xuất công nghiệp quý 3 đã giảm 5,5% so với cùng kỳ năm 2020. Như vậy, giá trị tăng của ngành trong 9 tháng chỉ tăng 4,45% so với cùng kỳ (quý 1 tăng 6,29%, quý 2 tăng 11,18%, quý 3 giảm 3,5%). Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,05%, ngành khai khoáng giảm 7,17% (do sản lượng khai thác dầu thô giảm 6% và khí đốt tự nhiên dạng khí giảm 17,6%). Tại các địa phương có diễn biến dịch bệnh phức tạp, chỉ số công nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh đã giảm mạnh nhất đến 12,9%, kế đến là Bến Tre giảm 11,2%, Đồng Tháp giảm 9,9%, Cần Thơ giảm 9,8%, Khánh Hòa giảm 9,5%, Trà Vinh giảm 7,3%... Ở một số địa phương ít bị ảnh hưởng từ dịch bệnh vẫn duy trì đà tăng trưởng trong lĩnh vực công nghiệp, dẫn đầu là Ninh Thuận tăng 32,6% (bao gồm các lĩnh vực chế biến thực phẩm, sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí

tăng, dệt), kể đến là Đắc Lắc tăng 25%, Hải Phòng tăng 19,7%, Nghệ An tăng 18,3%, Gia Lai tăng 17,4%, Hà Tĩnh tăng 16,6%...

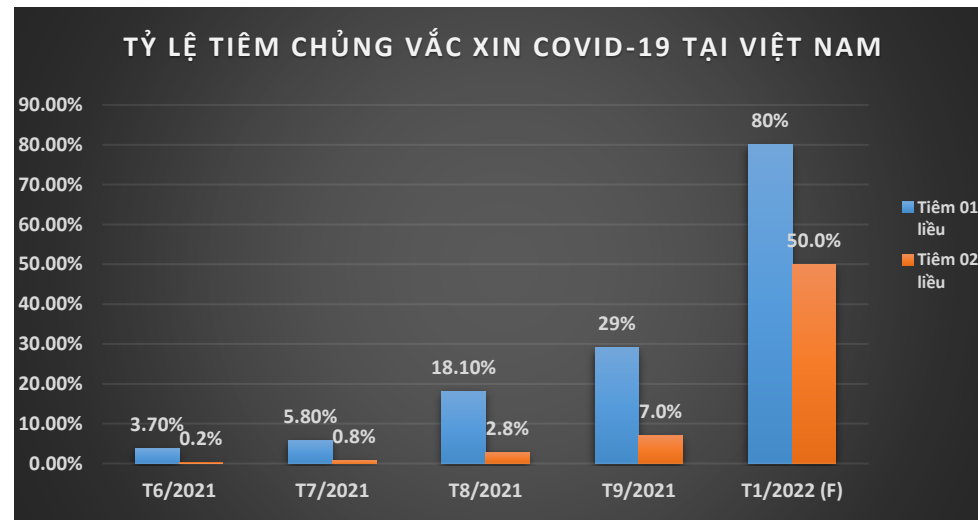


Cán cân thương mại XNK (Nguồn: Trading Economy)

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 9/2021 đạt 53,5 tỷ USD, giảm 2% so với tháng 8/2021, nhưng tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu đạt 27 tỷ USD, nhập khẩu đạt 26,5 tỷ USD. Nhìn chung 9 tháng, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa vẫn duy trì tốc độ tăng cao, đạt 483,17 tỷ USD, tăng 24,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 18,8%. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa từ đầu năm đến nay đạt 240,52 tỷ USD, tăng 18,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 62,72 tỷ USD, tăng 8,5%, chiếm 26,1% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 177,8 tỷ USD, tăng 22,8%, chiếm 73,9%.

Tính riêng quý III/2021, kim ngạch xuất khẩu đạt 83,89 tỷ USD, tăng 5,2% so với cùng kỳ năm trước và tăng 7,2% so với quý II năm nay.

Kết luận: Kinh tế Việt Nam đã trải qua một quý khó khăn nhất từ trước đến giờ. Chúng tôi kỳ vọng việc nới lỏng các biện pháp giãn cách xã hội cực đoan sẽ giúp nền kinh tế dần quay trở lại hoạt động bình thường trong quý 4 và trở lại như trước trong quý 1 năm 2022 khi tỷ lệ tiêm chủng cao, đạt mức 50% - 60% dân số Việt Nam được tiêm đủ 2 mũi. Các biện pháp giãn cách cực đoan như trước đây cũng không kỳ vọng được lập lại cho dù có đợt bùng phát dịch lần thứ 5. Chính phủ đã nhận ra rằng chiến lược “Zero covid” là không phù hợp đối với nội lực kinh tế và năng lực chống dịch của Việt Nam. Đây là một tín hiệu tích cực cho nền kinh tế bởi các chính sách chống dịch cực đoan tác động xấu đến đà phát triển kinh tế và tâm lý kinh doanh của các thành phần kinh tế trong xã hội.



(Nguồn: Bộ Y tế, AAS dự phóng)

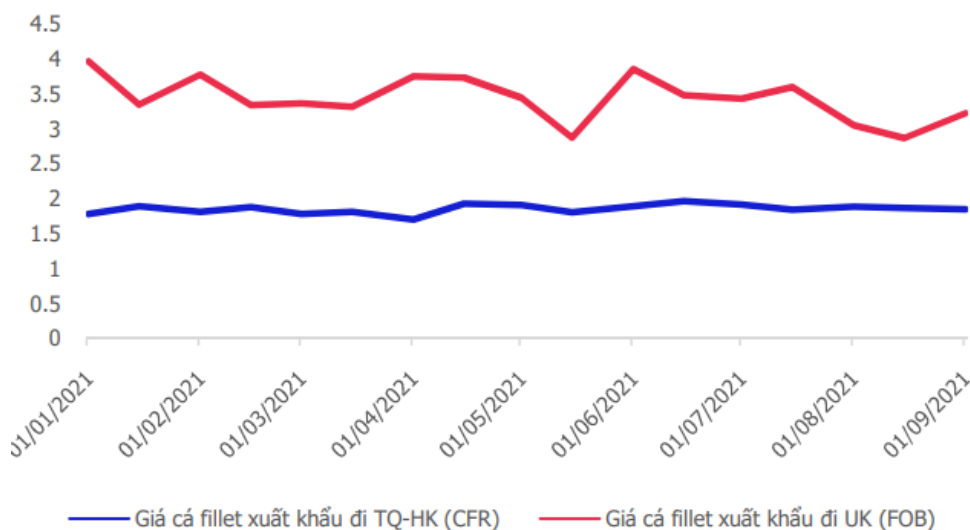
Chính sách tiền tệ sẽ tiếp tục được nới lỏng, hạn mức tín dụng cho các ngân hàng đáp ứng được các quy định về nguồn vốn sẽ được gia tăng lên mức khoảng 15%. Lãi suất tiếp tục duy trì ở mức thấp đến 2023, lạm phát dù có thể tăng trở lại khi kinh tế phục hồi nhưng vẫn ở mức kiểm soát dưới 4% mà Chính phủ đề ra.

Chính sách tài khóa, đầu tư công mạnh sẽ là động lực để kích thích nền kinh tế tăng trưởng trở lại và giúp tâm lý kinh doanh chung được giải tỏa. Kinh nghiệm chính sách từ các đợt khủng hoảng trong quá khứ cho thấy khi các thành phần kinh tế tư nhân lo ngại, thu hẹp thì cần các nguồn lực công giải ngân mạnh để vực dậy bù đắp. Các ngành hưởng lợi từ chính sách tài khóa mở rộng như dòng thép, dòng VLXD, các công ty xây dựng đã có tín hiệu tăng trở lại trong tháng 9 và chúng tôi kỳ vọng đây sẽ là nhịp tăng trong trung và dài hạn.

NGÀNH ĐÁNG CHÚ Ý: THỦY SẢN

Chúng tôi nhận thấy triển vọng dài hạn của ngành thủy sản Việt Nam trong quý 3 năm 2021, hiện tại giá cá tra xuất khẩu đi sang các thị trường UK và US đã đạt mức giá cao, trung bình giá xuất khẩu FOB đạt \$3.5 - \$4/ pound so với chỉ ở mức \$2.2 trong đầu năm, mức tăng gần gấp đôi và dự báo sẽ tiếp tục tăng khi cuối năm là giai đoạn nhu cầu cao do có nhiều dịp nghỉ lễ, tết.

Giá cá tra fillet xuất khẩu sang thị trường TQ và Anh (USD/kg)



Nguồn: Agromonitor

VHC và ANV là hai mã cổ phiếu chúng tôi ưa thích trong ngành này và đã nhiều lần đưa ra khuyến nghị chú ý.

- VHC:** Sau giai đoạn 2 tháng 7 và 8 phải duy trì công suất ở mức 30% - 40% do phải đáp ứng yêu cầu sản xuất “3 tại chỗ” của Chính phủ nhằm chống dịch Covid, hiện VHC đã phục hồi được công suất lên mức 70%. Doanh thu xuất khẩu tháng 8 tăng 16% so với cùng kỳ 2020, doanh thu xuất vào thị trường Mỹ tháng 8 tăng mạnh 41% so với cùng kỳ. Chúng tôi thị trường này đang vào giai đoạn mùa cao điểm về số lượng xuất khẩu và giá xuất khẩu tăng cao. Hiện VHC là doanh nghiệp chúng tôi đánh giá sẽ được hưởng lợi nhất nhờ đà tăng giá cá tra xuất khẩu vào Mỹ và Châu

Âu trong giai đoạn cuối năm này. Công ty có thị trường xuất khẩu, đối tác và kênh phân phối rộng khắp. Tỷ lệ tự chủ nguyên liệu vùng nuôi ở mức cao đạt 65% - 70% nhu cầu. **Chúng tôi dự báo VHC sẽ đạt mức giá mục tiêu 60,000 trong năm 2022.**

- ANV:** ANV đã hoàn tất xây dựng và đưa vùng nuôi Bình Phú vào hoạt động kể từ quý 3/2021, đây là vùng nuôi hiện đại, áp dụng công nghệ cao giúp tiết kiệm chi phí nhân công. Tổng cộng hiện tại ANV đã có 850 ha diện tích nuôi trồng nguyên liệu, giúp ANV tự chủ 100% nguồn nguyên liệu để chế biến xuất khẩu và bán cho cả các nhà máy chế biến khác trong khu vực. Chúng tôi dự báo giá cá nguyên liệu quý 4 sẽ tăng do:

- 1) Nhu cầu thu mua và đánh bắt cá tăng do đơn đặt hàng xuất khẩu nhiều
- 2) Trong giai đoạn giãn cách tháng 7, 8 nhiều hộ nông dân nuôi cá tra đã bắt cá sớm để bán tháo, có tâm lý lo ngại và không tiến hành thả ao nuôi tiếp do chưa rõ diễn biến dịch bệnh khiến nguồn cung sụt giảm

ANV được hưởng thuế xuất chống bán phá giá vào Mỹ ở mức \$0/kg, ngang với đối thủ đầu ngành là VHC, việc tìm đường xuất khẩu quay lại thị trường Mỹ là điều chúng tôi cho rằng ban lãnh đạo ANV đang xúc tiến triển khai, dự kiến ANV sẽ quay lại thị trường này sớm. Việc đầu tư vùng nuôi Bình Phú với diện tích lớn nhất trong ngành sẽ là động lực để Công ty phải mở rộng thị trường xuất khẩu, tập khách hàng để tiêu thụ nguồn nguyên liệu từ vùng nuôi mới này. Đây sẽ là một sự kiện đánh dấu khả năng tăng trưởng mạnh của ANV bởi thị trường Mỹ là thị trường trả giá cao nhất và mang lại biên lợi nhuận gộp lớn.

Chúng tôi dự báo giá mục tiêu của ANV sẽ đạt mức 45,000 – 50,000 trong năm 2022.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769